

Số: 207/2020/QĐST -DS

Quận 9, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Su Thị Kim L, sinh năm 1971

Địa chỉ: phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng Y

Địa chỉ: phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2020.

Bị đơn: Ông Lâm Tiến P

Địa chỉ: phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lâm Tiến P có nghĩa vụ phải trả cho bà Su Thị Kim L số tiền là 410.000.000 (Bốn trăm mười triệu) đồng vào ngày 01/8/2020.

Việc giao nhận tiền do các bên đương sự tự thực hiện trực tiếp với nhau.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015. Trường hợp không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 10.200.000 (Mười triệu hai trăm ngàn) đồng, ông Lâm Tiến P tự nguyện chịu. Bà Su Thị Kim L được nhận lại tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 11.266.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013685 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 9.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Dũng